

BIÊN BẢN

Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trường Tiểu học Chu Văn An năm học 2025 - 2026

Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại Trường Tiểu học Chu Văn An, xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng. Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025 – 2026 của trường Tiểu học Chu Văn An tổ chức kiểm tra tự đánh giá theo Kế hoạch số 37/KH-THCVA ngày 27/05/2026 của trường Tiểu học Chu Văn An về kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 – 2026.

I. THÀNH PHẦN

- | | |
|---|-----------------------|
| 1. Chủ tọa: Đồng chí Đặng Thị Thanh – Hiệu trưởng | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. Thư ký: Đồng chí Phạm Thị Dung – Tổ trưởng TVP | Thư ký Hội đồng |
| 3. Vũ Thị Minh Thảo – Phó hiệu trưởng | Phó chủ tịch Hội đồng |
| 4. Phan Thị Tuy – Phó hiệu trưởng | Phó chủ tịch Hội đồng |
| 5. Phạm Thị Nụ – Tổ khối trưởng khối 1 | Ủy viên |
| 6. Nguyễn Thị Kim Loan – TKT khối 2,3 | Ủy viên |
| 7. Lê Thị Anh Tuyền – Tổ khối trưởng khối 4 | Ủy viên |
| 8. Vũ Thị Quyên – Tổ khối trưởng khối 5 | Ủy viên |
| 9. Nguyễn Thị Liễu – GV Tin học, PTCNTT | Ủy viên |
| 10. Võ Thị Hoa – Tổng phụ trách Đội | Ủy viên |

II. NỘI DUNG

Thực hiện Công văn số 2088/UBND-VHXXH, ngày 27/5/2026 của UBND xã Đức An về việc tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS, thống kê giáo dục năm học 2025-2026; Kế hoạch số 37/KH-THCVA ngày 27/05/2026 của trường Tiểu học Chu Văn An về kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 – 2026.

Trường Tiểu học Chu Văn An đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Bà Đặng Thị Thanh - Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Hội đồng tự đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số của nhà trường Các thành viên dự họp căn cứ phụ lục bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục phổ thông để tự rà soát, thảo luận và chấm điểm mức độ chuyển đổi số của nhà trường năm học 2025-2026.

1. Kết quả tự đánh giá, xếp loại (có phụ lục kèm theo)

Mức độ chuyển đổi số của Trường TH Chu Văn An năm học 2025-2026:

+ Chuyển đổi số trong dạy học: Mức độ 3

+ Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: Mức độ 3.



2. Nhận xét

2.1 Ưu điểm

Ban Giám hiệu nhà trường đã quán triệt sâu sắc các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về chuyển đổi số. Hội đồng tự đánh giá được thành lập kịp thời, có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng thành viên, đảm bảo tính khách quan và thực chất trong quá trình rà soát.

a) Về Chuyển đổi số trong dạy và học (Nhóm tiêu chí 1)

Về học liệu số và bài giảng điện tử:

+ 100% giáo viên nhà trường đã chủ động trong việc soạn thảo và sử dụng bài giảng điện tử, học liệu số trong giảng dạy.

+ Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện hiệu quả việc xây dựng và khai thác kho học liệu số dùng chung; bao gồm các bài giảng điện tử, video hướng dẫn và ngân hàng câu hỏi trực tuyến bám sát chương trình giáo dục phổ thông.

+ Các tổ chuyên môn đã tích cực thu thập minh chứng về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và soạn thảo bài giảng điện tử chất lượng cao.

+ Về triển khai dạy học và tương tác số:

+ 100% giáo viên thực hiện giảng dạy có ứng dụng các phần mềm tương tác và học liệu số nhằm nâng cao tính sinh động và hiệu quả của tiết học.

+ Nhà trường đã triển khai các hình thức dạy học trực tuyến hoặc dạy học kết hợp một cách linh hoạt, đảm bảo tiến độ chương trình trong mọi điều kiện.

Về kiểm tra và đánh giá trên môi trường số:

+ Thực hiện việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua các ứng dụng trực tuyến, giúp việc chấm điểm và tổng hợp kết quả nhanh chóng, minh bạch.

+ Quy trình tự đánh giá được thực hiện nghiêm túc, bám sát bộ chỉ số tại Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT để đảm bảo các minh chứng thu thập được là khách quan và thực chất.

Về năng lực số của đội ngũ giáo viên:

+ Đội ngũ giáo viên các tổ khối lớp đã chủ động tự bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng các phần mềm quản lý học sinh và các công cụ hỗ trợ chuyển đổi số trong giáo dục.

+ Việc triển khai các hoạt động Đội và phong trào cũng được số hóa thông qua truyền thông trên website và fanpage, tạo sự kết nối đa chiều giữa nhà trường và học sinh.

b) Về Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường (Nhóm tiêu chí 2)

Về hạ tầng kỹ thuật và dữ liệu số:

+ Nhà trường đã hoàn thiện và duy trì hệ thống hạ tầng mạng, thiết bị công nghệ thông tin đồng bộ, đảm bảo điều kiện kỹ thuật để vận hành các phần mềm quản lý và dạy học.

+ Dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành và các phần mềm quản lý trường học được cập nhật thường xuyên, chính xác, đảm bảo tính liên thông và thống nhất trong toàn hệ thống.

+ Việc quản trị hệ thống và kiểm tra hạ tầng thiết bị được thực hiện định kỳ bởi đội ngũ kỹ thuật có chuyên môn, giúp hạn chế tối đa các sự cố trong quá trình vận hành.

Về quản trị số và hồ sơ điện tử:

+ Triển khai hiệu quả việc quản lý hồ sơ công việc, sổ sách chuyên môn và đặc biệt là học bạ số trên môi trường điện tử, giúp giảm thiểu đáng kể các thủ tục giấy tờ truyền thống.

+ Quy trình phê duyệt và lưu trữ văn bản được thực hiện khoa học thông qua các nền tảng trực tuyến, đảm bảo tính bảo mật và dễ dàng tra cứu.

Về truyền thông và cổng thông tin điện tử:

+ Cổng thông tin điện tử của nhà trường <https://c1chuvanan.pgddaksong.edu.vn> được vận hành ổn định, thường xuyên cập nhật các hoạt động, kế hoạch và kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số để công khai trước công luận.

+ Ứng dụng hiệu quả mạng xã hội (Fanpage/Website) trong công tác truyền thông, quản lý nề nếp và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tạo sự kết nối chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh.

Về tính chuyên nghiệp trong tự đánh giá:

+ Hội đồng đã thực hiện thu thập minh chứng đầy đủ, khoa học cho các tiêu chí quản trị.

+ Quá trình tự đánh giá được thực hiện khách quan, thực chất, bám sát các chỉ số đánh giá mức độ đáp ứng tốt (Mức độ 3) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Cơ sở vật chất, trang thiết bị hạ tầng CNTT tại một số lớp học dù đã được đầu tư nhưng chưa đồng bộ, tốc độ đường truyền internet đôi lúc còn chưa ổn định khi thực hiện các hoạt động dạy học tương tác trực tuyến đồng thời.

Nhà trường chưa có phòng riêng về thiết bị chuyên biệt của Studio.

Một bộ phận nhỏ giáo viên còn lúng túng khi khai thác các tính năng nâng cao của các phần mềm công nghệ AI và công cụ hỗ trợ giảng dạy.

Về học liệu số và bài giảng điện tử: Mặc dù kho học liệu số đã được xây dựng nhưng sự phân bố chưa đồng đều giữa các môn học. Các bài giảng điện tử chất lượng cao (như bài giảng E-learning có tính tương tác sâu) đòi hỏi nhiều thời gian và kỹ năng thiết kế, nên số lượng vẫn còn hạn chế so với nhu cầu thực tế.

2.3. Phương hướng triển khai

Về quản trị nhà trường:

+ Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả việc sử dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử và học bạ số, hướng tới mục tiêu "Trường học không giấy tờ".

+ Đẩy mạnh truyền thông đến phụ huynh học sinh về các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng tương tác giữa nhà trường và gia đình.

Về hạ tầng và thiết bị:

+ Duy trì và bảo trì định kỳ hệ thống thiết bị tại phòng học thông minh để đảm bảo máy móc luôn hoạt động trong tình trạng tốt nhất.

+ Tiếp tục rà soát, nâng cấp băng thông Internet và hệ thống phát Wifi tại các khu vực lớp học còn lại để đảm bảo kết nối đồng bộ, không bị gián đoạn khi thực hiện dạy học tương tác.

Về đào tạo bồi dưỡng:



+ Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các tính năng nâng cao của bảng tương tác và phần mềm quản lý phòng học thông minh.

+ Chú trọng tập huấn cho giáo viên về ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc biên soạn bài giảng, thiết kế hình ảnh, video minh họa và cá nhân hóa lộ trình học tập cho học sinh.

Về khai thác học liệu và giảng dạy:

Khuyến khích giáo viên xây dựng các bài giảng điện tử tương tác, bài giảng STEM/STEAM.

Làm phong phú kho học liệu số của nhà trường bằng các sản phẩm tự làm của giáo viên và học sinh, chia sẻ dùng chung trong toàn bộ các tổ chuyên môn.

2.4 Ý kiến thảo luận

Các thành viên dự họp hoàn toàn nhất trí với kết quả tự đánh giá và các nội dung nhận xét nêu trên. Hội đồng thống nhất đề nghị cấp trên thẩm định kết quả tự đánh giá mức độ CDS của nhà trường năm học 2025-2026 đạt Mức độ 3.

3. Kết thúc cuộc họp

Kết luận của chủ tọa hội nghị:

Bà Đặng Thị Thanh - Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng đánh giá kết quả thực hiện công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường trong năm học 2025-2026;

Hội đồng tự đánh giá làm việc nghiêm túc, thực hiện chăm điểm tiêu chí trước Hội đồng, tự đánh giá từng tiêu chí, và thống nhất chăm điểm mức độ chuyển đổi số theo các tiêu chí của Bộ chỉ số đảm bảo việc đánh giá được thực chất, công bằng, sát với yêu cầu thực tiễn của nhà trường;

Cập nhật kết quả tự đánh giá lên Cổng thông tin điện tử của nhà trường sau khi được công nhận mức độ chuyển đổi số.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày. Biên bản đã được thông qua hội đồng và các thành viên cùng nhất trí ký tên.

THƯ KÝ

Cu
Đặng Thị Thanh



Đặng Thị Thanh